

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hợp đồng thuê xe ô tô thuê dài hạn

– Căn cứ vào Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015

– Căn cứ vào nhu cầu của hai bên

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm.....,
Tại.....

Chúng tôi gồm có:

BÊN CHO THUÊ (SAU ĐÂY GỌI LÀ BÊN A):

Ông (Bà):.....Sinh
ngày:.....

Chứng minh nhân dân số:.....cấp
ngày.....tại.....

Hộ khẩu thường trú (*trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi đăng ký tạm trú*):

Hoặc:

Tên tổ chức:
.....

Trụ sở:
.....

Quyết định thành lập số:.....ngày.... tháng năm

docấp.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:.....ngày.... tháng năm

docấp.

Số Fax:Số điện thoại:.....

Họ và tên người đại diện: : Sinh ngày: :
.....

Chức vụ: :

Chứng minh nhân dân số: :cấp ngày:tại:
.....

Theo giấy ủy quyền (trường hợp đại diện theo ủy quyền) số:
ngàydolập.

Bên thuê (sau đây gọi là Bên B):

Ông (Bà):.....Sinh
ngày:.....

Chứng minh nhân dân số:.....cấp
ngày.....tại.....

Hộ khẩu thường trú (trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi đăng ký tạm trú):

Hoặc:

Têntổchức:
.....

Trụsố:
.....

Quyết định thành lập số:.....ngày.... tháng năm
docấp.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:.....ngày.... tháng năm
.....docấp.

Số Fax:Số điện thoại:.....

Họ và tên người đại diện: : Sinh ngày:
.....

Chức vụ:

Chứng minh nhân dân số: :cấp ngày:tại:
.....

Theo giấy ủy quyền (trường hợp đại diện theo ủy quyền) số:

ngàydolập.

Hai bên đồng ý thực hiện việc thuê tài sản với các thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1: TÀI SẢN THUÊ

Bên A đồng ý cho Bên B thuê xe ô tô có đặc điểm như sau:

- Nhãn hiệu:.....;
- Số máy:.....;
- Số khung:.....;
- Biển số xe:.....;
- Loại xe:.....;
- Năm sản xuất:.....;
- Theo đăng ký xe ô tô số:.....;
- Do Công an thành phố/tỉnh cấp ngày:.....;
- Đăng ký lần đầu ngày:.....;
- Đúng tên chủ xe là:.....;

ĐIỀU 2: SỐ LƯỢNG VÀ THỜI HẠN THUÊ

- Số lượng:.....;
- Loại xe:.....;
- Thời hạn thuê xe ô tô nêu trên là, kể từ ngày tháng năm.....

ĐIỀU 3: MỤC ĐÍCH THUÊ

Bên B sử dụng xe ô tô nêu trên vào mục đích:

ĐIỀU 4: GIÁ THUÊ TÀI SẢN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá thuê tài xe ô tô nêu trên là:

(Bằng chữ.....)

Giá thuê xe ô tô không bao gồm chi phí xăng dầu, chi phí cầu đường và sửa chữa khi hư hỏng. Bên B tự chịu trách nhiệm về vấn đề này.

2. Phương thức thanh toán như sau:

Bên B đặt cọc cho Bên A số tiền..... (triệu đồng). Số tiền này Bên A sẽ trả lại cho Bên B sau khi Hợp đồng được thanh lý. Nếu Bên B chấm dứt thuê xe ô tô trước thời hạn thì sẽ mất tiền đặt cọc; ngược lại nếu Bên A chấm dứt hợp đồng thuê xe ô tô trước thời hạn sẽ phải trả cho Bên B số tiền đặt cọc đồng thời phải bồi thường cho Bên B số tiền bằng số tiền đặt cọc.

3. Trả thường kỳ mỗi tháng một lần vào/từ ngày..... dương lịch

ĐIỀU 5: NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

- a) Chuyển giao xe ô tô cho thuê đúng ngày hợp đồng có hiệu lực; Bên A phải giao xe cho Bên B đúng số lượng, chất lượng, chủng loại, tình trạng mà hai bên đã thỏa thuận và toàn
- b) Bảo đảm quyền sử dụng xe ổn định cho Bên B, cung cấp những thông tin về tình trạng xe cho Bên B biết;
- c) Chịu chi phí về việc tu sửa, kiểm tra độ an toàn của xe theo định kỳ; chi phí kiểm định xét cấp Giấy phép lưu hành xe ô tô theo định kỳ; chi phí bảo hiểm xe ô tô theo quy định;

2. Bên A có quyền sau đây:

- a) Nhận đủ tiền thuê và tài sản thuê khi hết hạn Hợp đồng này; Nếu trong quá trình Bên B sử dụng, tài sản thuê bị giảm sút so với tình trạng khi giao, Bên A có quyền yêu cầu bồi thường những thiệt hại đó;
- b) Bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện Hợp đồng thuê xe ô tô và yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu Bên B có một trong các hành vi sau đây:
 - Không trả tiền thuê trong kỳ liên tiếp;
 - Sử dụng xe ô tô không đúng công dụng; mục đích mà hai bên đã cam kết tại Điều 3;
 - Làm tài sản thuê mất mát, hư hỏng;
 - Sửa chữa, đổi hoặc cho người khác thuê lại mà không có sự đồng ý của Bên A;

ĐIỀU 6: NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:

- a) Bảo quản xe ô tô; không được thay đổi tình trạng ban đầu của xe, cho thuê lại xe nếu không có sự đồng ý của bên A;
- b) Sử dụng xe ô tô vào đúng mục đích mà hai bên đã cam kết tại Điều 3;
- c) Trả đủ tiền thuê xe, số lượng xe đúng thời hạn theo phương thức mà hai bên đã cam kết thỏa thuận;
- d) Chịu toàn bộ chi phí bảo dưỡng xe ô tô theo kỳ hạn;
- đ) Chịu toàn bộ chi phí xăng dầu trong quá trình sử dụng xe;

2. Bên B có các quyền sau đây:

- a) Nhận tài sản thuê khi Hợp đồng này có hiệu lực;
- b) Được sử dụng tài sản thuê theo đúng công dụng, mục đích của tài sản;
- c) Đơn phương đình chỉ thực hiện Hợp đồng thuê xe ô tô và yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu Bên A vi phạm một trong các hành vi sau đây:
 - Bên A chậm giao xe ô tô theo thỏa thuận gây thiệt hại cho Bên B;
 - Bên A giao tài sản thuê không đúng số lượng, chất lượng, chủng loại, tình trạng như thỏa thuận;
 - Bên A cố ý che giấu tình trạng hư hỏng của xe, xe có khuyết tật mà không thông báo cho Bên B biết;
 - Bên A có tranh chấp về quyền sở hữu đối với tài sản thuê với bên thứ ba khiến Bên B không được sử dụng tài sản ổn định;

ĐIỀU 7: PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 8: CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

- a) Những thông tin về nhân thân, về tài sản thuê ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- b) Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;
- c) Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này;

2. Bên B cam đoan:

- a, Những thông tin về nhân thân ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- b, Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản thuê;
- c, Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;
- d, Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này;

ĐIỀU 9: ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này;

2. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có đề nghị điều chỉnh thì phải thông báo cho nhau bằng văn bản để cùng nhau bàn bạc giải quyết

3. Trong thời gian hợp đồng có hiệu lực, nếu một bên muốn chấm dứt hợp đồng trước thời hạn phải thông báo cho bên kia biết trước ít nhất (....) ngày

4. Hợp đồng có hiệu lực từ:

– Hợp đồng này được lập thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), cấp cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính.

BÊN A

(ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên)

BÊN B

(ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên)